

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12**

## MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	14 - 42

\*\*\*\*\*



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 12 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

#### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Sông Đà 12 là Doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa theo Quyết định số 2098/QĐ-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0100105140 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22 tháng 4 năm 2005.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 13 lần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần sửa đổi, bổ sung về việc bổ sung, thay đổi thành viên góp vốn; thay đổi ngành nghề kinh doanh; thay đổi địa chỉ; bổ sung vốn pháp định, thông tin chi nhánh và thay đổi người đại diện theo pháp luật. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần thay đổi được cấp lần thứ 13 ngày 25 tháng 6 năm 2014 do thay đổi người đại diện theo pháp luật và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

#### Trụ sở chính

- Địa chỉ : Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 043 5 573 681
- Fax : 043 5 573 682

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Quản lý, kinh doanh nhà;
- Tái chế phế liệu. Chi tiết: Tháo dỡ thiết bị, cấu kiện sắt thép, phương tiện vận tải thủy bộ;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị. Chi tiết: Sửa chữa, đại tu các phương tiện vận tải, máy xây dựng, gia công cơ khí phi tiêu chuẩn và kết cấu thép trong xây dựng;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. Chi tiết: Lắp đặt, vận hành khí nén;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê thiết bị, cần trục;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải thủy;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (đường bộ, cầu cảng, sân bay);
- Bốc xếp hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ xếp dỡ hàng hoá, máy móc, thiết bị thông thường, chuyên dùng, hàng Container và siêu trường siêu trọng;
- Đóng tàu và cấu kiện nổi. Chi tiết: Đóng mới phương tiện vận tải thủy;
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác). Chi tiết: Sửa chữa phương tiện vận tải thủy;
- Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất vỏ bao xi măng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh khí nén; Chế biến và kinh doanh than mỏ, xăng, dầu. mỡ;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Lắp đặt vận hành mạng thông tin liên lạc;
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất xi măng;
- Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Sản xuất thép;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh thép, xi măng, chất phụ gia bê tông, vật tư, thiết bị xây dựng; Kinh doanh vật liệu không nung;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Xây dựng công trình công ích. Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp, công cộng thủy lợi, đường dây và trạm biến thế;
  - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây lắp các công trình giao thông, thủy điện, buru điện, hệ thống điện đến 220KV, hệ thống cấp thoát nước công nghiệp và dân dụng; Xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 500KV; Xây dựng, quản lý, khai thác và kinh doanh nhà máy điện;
  - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 500KV; Thi công xây lắp hệ thống điện đến 220KV;
  - Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác nguyên liệu phi quặng;
  - Sản xuất các cấu kiện kim loại. Chi tiết: Sản xuất phụ tùng, phụ kiện kim loại dùng cho xây dựng, cột điện ly tâm;
  - Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chất phụ gia bê tông;
  - Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết; Sản xuất vật liệu xây dựng không nung;
  - Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Kinh doanh nước sản xuất và sinh hoạt;
  - Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Kinh doanh điện;
- (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)

#### Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

#### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Đặng Văn Chiến	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Đỗ Dũng	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Hoàng Văn Thái	Ủy viên	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Bà Trần Thị Thụy Dung	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Trịnh Khải	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Đức Dân	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Đỗ Dũng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Duy Hùng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Xuân Khôi	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015

#### Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vũ Đức Quang	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Bà Phạm Thị Thanh Tâm	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Bà Bùi Thị Minh Phương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Lê Thế Bảo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015

#### Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Hoàng Văn Thái	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 06 năm 2014
Ông Trịnh Khải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 07 năm 2005
Ông Nguyễn Duy Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 01 năm 2013



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12**

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

### **Đại diện pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Hoàng Văn Thái (bổ nhiệm ngày 17 tháng 6 năm 2014).

### **Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp.
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



**Hoàng Văn Thái**  
**Tổng Giám đốc**

Ngày 28 tháng 3 năm 2016





**BAKER TILLY  
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City  
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khánh Du St., Nha Trang City  
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyễn Giáp St., Cần Thơ City  
[www.a-c.com.vn](http://www.a-c.com.vn)

Số: 244/2016/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 3 năm 2016, từ trang 07 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.



**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số VII.6 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Hà Nội**



---

**Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0368-2013-008-1

---

**Trần Kim Anh - Kiểm toán viên**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1907-2013-008-1

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2016

## CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>193.532.395.337</b>	<b>265.221.908.642</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>1.117.788.615</b>	<b>2.618.638.603</b>
1. Tiền	111		1.117.788.615	2.618.638.603
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>4.337.877.500</b>	<b>4.843.511.711</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	5.241.078.364	5.349.963.991
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(903.200.864)	(506.452.280)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>129.829.706.028</b>	<b>184.969.949.389</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	64.545.369.883	117.143.829.366
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	10.583.776.742	11.206.070.433
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	995.496.564
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	69.071.606.036	70.213.944.132
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(14.662.127.656)	(14.887.846.910)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		291.081.023	298.455.804
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>51.709.801.849</b>	<b>66.163.040.199</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.7	52.691.485.648	66.163.040.199
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	(981.683.799)	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>6.537.221.345</b>	<b>6.626.768.740</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	85.760.644	205.880.569
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6.451.460.701	6.420.888.171
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>97.284.007.888</b>	<b>101.617.158.167</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>69.961.150.618</b>	<b>70.852.498.218</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	69.961.150.618	70.852.498.218
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>12.112.082.650</b>	<b>14.961.649.807</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	5.082.092.501	6.112.171.382
<i>Nguyên giá</i>	222		23.681.955.869	25.145.998.419
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(18.599.863.368)	(19.033.827.037)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.10	6.381.538.848	8.162.405.508
<i>Nguyên giá</i>	225		10.685.299.943	10.685.299.943
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(4.303.761.095)	(2.522.894.435)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	648.451.301	687.072.917
<i>Nguyên giá</i>	228		999.709.888	999.709.888
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(351.258.587)	(312.636.971)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	<b>57.272.727</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12	-	57.272.727
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>14.901.026.465</b>	<b>14.901.026.465</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	7.080.000.000	7.080.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	11.397.500.000	11.397.500.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2b	(3.576.473.535)	(3.576.473.535)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>309.748.155</b>	<b>844.710.950</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	309.748.155	844.710.950
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>290.816.403.225</b>	<b>366.839.066.809</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>288.435.342.580</b>	<b>316.264.074.491</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>216.786.055.699</b>	<b>242.821.122.815</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	48.848.371.963	72.256.110.735
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	28.461.665.434	23.321.278.209
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	33.308.114.914	31.088.798.594
4. Phải trả người lao động	314		9.780.307.646	7.311.176.158
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	11.657.620.577	9.381.728.832
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	69.478.412.306	74.793.505.575
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a	15.251.562.859	24.553.016.272
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.19	-	115.508.440
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>71.649.286.881</b>	<b>73.442.951.676</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	71.649.286.881	71.630.555.881
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b	-	1.812.395.795
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>2.381.060.645</b>	<b>50.574.992.318</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.20</b>	<b>2.381.060.645</b>	<b>50.574.992.318</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		15.777.278.787	15.777.278.787
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(63.396.218.142)	(15.202.286.469)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(15.202.286.469)	(15.202.286.469)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(48.193.931.673)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>290.816.403.225</b>	<b>366.839.066.809</b>

Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hải

Lập, ngày 28 tháng 3 năm 2016

Tổng Giám đốc



Hoàng Văn Thái



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	49.520.474.531	153.380.269.338
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	283.767.526
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		49.520.474.531	153.096.501.812
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	73.728.503.866	147.527.379.036
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(24.208.029.335)	5.569.122.776
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.230.498.409	3.810.373.253
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	7.407.850.649	5.391.630.459
Trong đó: chi phí lãi vay	23		7.010.803.815	4.578.623.661
8. Chi phí bán hàng	25		21.120.000	477.171.397
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	18.002.998.505	16.473.418.329
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(45.409.500.080)	(12.962.724.156)
11. Thu nhập khác	31	VI.6	917.359.362	479.346.332
12. Chi phí khác	32	VI.7	3.701.790.955	2.718.908.645
13. Lợi nhuận khác	40		(2.784.431.593)	(2.239.562.313)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(48.193.931.673)	(15.202.286.469)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>(48.193.931.673)</u>	<u>(15.202.286.469)</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	<u>(9.639)</u>	<u>(3.040)</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	<u>(9.639)</u>	<u>(3.040)</u>

Lập, ngày 28 tháng 3 năm 2016

Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hải

Tổng Giám đốc



Hoàng Văn Thái



**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12**

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(48.193.931.673)	(15.202.286.469)
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	2.941.375.339	3.280.414.271
- Các khoản dự phòng	03	1.152.713.129	1.822.263.194
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(4.728.909.978)	(3.108.104.852)
- Chi phí lãi vay	06	7.010.803.815	4.578.623.661
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(41.817.949.368)	(8.629.090.195)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	57.779.220.122	(15.840.446.036)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	13.471.554.551	32.279.613.030
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(17.584.052.774)	(3.213.455.553)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	655.082.720	(100.627.270)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	108.885.627	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(6.026.125.304)	(4.675.443.078)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	35.791.560	136.999.944
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(151.300.000)	(172.869.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>6.471.107.134</b>	<b>(215.318.158)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(91.808.182)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	511.818.182	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	995.496.564	(995.496.564)
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.726.385.522	1.261.638.912
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>3.141.892.086</b>	<b>266.142.348</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Địa chỉ: Tầng 12, Nhà A, Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh			
		Năm nay	Năm trước	
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-	
3. Tiền thu từ đi vay	33	2.625.997.000	35.822.881.970	
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(12.317.069.972)	(43.494.772.377)	
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	(1.422.776.236)	(776.040.000)	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-	
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>	<i>(11.113.849.208)</i>	<i>(8.447.930.407)</i>	
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>(1.500.849.988)</b>	<b>(8.397.106.217)</b>	
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>2.618.638.603</b>	<b>11.015.744.820</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>1.117.788.615</b>	<b>2.618.638.603</b>

Lập, ngày 28 tháng 3 năm 2016

Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Hải

Tổng Giám đốc



Hoàng Văn Thái